

Bản án số: **12/2021/HS-ST**  
Ngày: **11-3-2021**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **NGUYỄN HỮU ĐĂNG THANH**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **HỒ HẢI HÙNG** – Giáo viên

Bà **TRẦN THỊ CÚC** – Cán bộ

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **HUỲNH THỊ THÚY KIỀU** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa:**

Ông **TRIỆU HOÀNG HÙNG** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 và ngày 11 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 14/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 04/02/2021 và Thông báo dời ngày xét xử số: 101/2021/HSST-TB ngày 22/02/2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Hoài N**, sinh ngày 01/11/2003 tại Ninh Hòa, Khánh Hòa.

Nơi cư trú: thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1978; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 07/8/2020, bị Công an thị xã Ninh Hòa xử phạt hành chính với số tiền 1.250.000đ về hành vi tàng trữ, cất giấu trong người đồ vật, các loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác dùng trong sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác. Đã chấp hành xong ngày 21/10/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cầm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định số: 10/2021/QĐST-HS ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, có mặt.

**2. Tôn tấn Q**, sinh năm 2001 tại Ninh Hòa, Khánh Hòa.

Nơi cư trú: tổ dân phố P, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tôn Thất T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 19/10/2020. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2020 đến ngày 14/01/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn sang bảo lãnh, có mặt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cầm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định số: 10A/2021/QĐST-HS ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, có mặt.

\* Đại diện hợp pháp của bị cáo Nam: Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1978, có mặt; ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977, vắng mặt.

Cùng cư trú: thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

\* Người bào chữa cho bị cáo Nam: Bà **Nguyễn Thị Anh T** – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Khánh Hòa, có mặt.

\* Bị hại: Ông **Nguyễn T**, sinh năm 1995; Cư trú tại: TDP Mỹ Trạch, phường Ninh Hà, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Phan Quốc T**, sinh năm 1998

2. Ông **Phan Văn Th**, sinh năm 1977

Cùng cư trú: thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, ông T, ông Th vắng mặt.

3. Ông **Phạm Võ Gia H**, sinh năm 2001; Cư trú tại: TDP H, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, vắng mặt.

4. Cháu Lê Nguyễn Đan H, sinh ngày 16/9/2004.

Đại diện hợp pháp bà **Nguyễn Thị Thu L**, sinh năm 1966, vắng mặt

Cùng cư trú: thôn P, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, cháu H, bà L vắng mặt.

5. Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1978; ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1977;

Cùng cư trú: thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, bà Đ có mặt, ông H vắng mặt.

\* Người làm chứng:

1. **Trần Ngọc T1**, vắng mặt.

2. **Lương Văn T2**, vắng mặt.

3. **Nguyễn D**, vắng mặt.

4. **Nguyễn Trúc Ph**, vắng mặt.

5. **Nguyễn Thị Mỹ D**, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/4/2020, Nguyễn Hoài N đang ngồi chơi với Nguyễn Trúc Ph (bạn gái N cùng Tôn Tân Q, Lê Nguyễn Đan H, Lương Văn T, Trần Ngọc T thì N phát hiện với ông Nguyễn Th nhắn tin bằng điện thoại với nhau và rủ đi chơi, N ghen tức nên lấy điện thoại của Ph nhắn lại với Th hẹn đón Ph ở khu vực chùa Ph thuộc thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Sau đó, Nam rủ Q, H cùng đi tìm ông Th và mang theo hung khí gồm: 01 con dao mũi nhọn dài khoảng 50cm và 01 con dao mũi bằng, lưỡi dao kích thước 30 x 4,5cm, cán dao dài 12,3cm x 2,5cm.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, N, Q mang hung khí đi trước còn H, Văn T, Ngọc T, Ph theo sau. Tại khu vực chùa Ph, Th nhìn thấy nhóm N đi đến nên liền bỏ chạy vào nhà dân gần đó để trốn. Lúc này, N và Q dùng dao đã chuẩn bị trước đó, còn H nhặt 01 cục gạch 04 lỗ cùng nhau đập phá làm hư hỏng xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 79H1-403.. của ông Th bỏ lại tại hiện trường. Sau đó, cả bọn bỏ đi nên Phan Quốc T là người đưa chiếc xe mô tô nói trên cho Th mượn đã có đơn tố giác về tội phạm gửi đến cơ quan chức năng yêu cầu giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐĐG ngày 20/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Ninh Hòa kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 79H1-403... là: 3.894.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-HS ngày 14/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Hoài N, Tôn tấn Q về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 91; Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Hoài N. Xử phạt bị cáo Nam từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tôn tấn Q. Xử phạt bị cáo Quyền từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Th vắng mặt; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Phan Quốc T và ông Phan Văn T đã có đơn bãi nại về trách nhiệm bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 con dao mũi bằng, lưỡi dao kích thước 30 x 4,5cm, cán dao dài 12,3cm x 2,5cm không có giá trị sử dụng theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 106 BLTTHS.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo N đồng ý quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh truy tố và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo N hưởng mức hình phạt cải tạo không giam giữ như vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung

trong xã hội.

Đại diện hợp pháp của bị cáo N không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo N không trình bày lời nói sau cùng.

Bị cáo Q trình bày lời nói sau cùng mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cuộc sống.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn T, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Quốc T, ông Phan Văn T, ông Nguyễn Văn H, cháu Lê Nguyễn Đan Huy, bà Nguyễn Thị Thu Loan và những người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hoài N, Tôn tấn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung đã nêu ở trên. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử thấy rằng đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Nguyễn Hoài N, Tôn tấn Q phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1, Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi hủy hoại tài sản của các bị cáo Nguyễn Hoài N, Tôn tấn Q là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, mà nó còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thị xã Ninh Hòa và gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Do đó hành vi của các bị cáo N, Q cần phải xử phạt nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục về ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

\*Xét vai trò, nhân thân của từng bị cáo trong vụ án thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Hoài N là người chủ mưu, cầm đầu, trực tiếp khởi xướng, rủ rê, lôi kéo đồng bọn mặc dù giữa bị cáo và Th không hề có mâu thuẫn cũng như không quen biết. Tuy nhiên, với bản tính hung hăng, háo thắng của bị cáo đã cùng đồng bọn chuẩn bị và mang theo hung khí (dao) trong người và hẹn Th đến khu vực chùa Ph nhằm mục đích đánh nhau với Th. Khi bị cáo N đến nơi thì nhìn thấy Th nên đã cầm dao đuổi, Th

nhìn thấy và bỏ chạy vào nhà dân trốn, vì vậy hậu quả thương tích chưa xảy ra là nằm ngoài ý muốn của bị cáo N. Sau đó, thấy chiếc xe mô tô dựng tại hiện trường cho rằng xe của Th nên các bị cáo đã dùng hung khí mang theo gồm: dao và gạch đá đập phá làm hư hỏng toàn bộ phần nhựa của chiếc xe mô tô nói trên. Hành vi của bị cáo N thể hiện sự côn đồ, hung hãn mặt dù không có mâu thuẫn gì với bị hại Th mà chỉ do ghen tuông vô cớ.

Ngoài ra, bị cáo N có nhân thân xấu trước đó vào ngày 15/3/2020 đã có hành vi mang theo hung khí trong người nhằm gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác tại khu vực cầu treo N, thị xã N, Khánh Hòa. Tuy nhiên, đến ngày 05/8/2020 mới bị Công an thị xã Ninh Hòa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tội tàng trữ, cất dấu trong người đồ vật, các loại dao, búa, các loại công cụ, phương tiện khác dùng trong sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích gây với số tiền 1.250.000đ (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng). Vì vậy, phải xử phạt bị cáo N thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền: 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng); khi phạm tội là người dưới 18 tuổi nhận thức có phần hạn chế nên được áp dụng nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015;

Đối với bị cáo Tôn tấn Q là người trưởng thành nhưng khi nghe bị cáo N rủ rê, lôi kéo đã không can ngăn mà vẫn đồng ý và chuẩn bị hung khí là dao mang theo để cùng N đến gặp bị hại Th, mặc dù các bên cũng không có mâu thuẫn gì. Sau khi thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác bị cáo Q đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan điều tra và bị bắt theo quyết định truy nã nên cần xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

[4] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát về tình tiết giảm nhẹ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Ý kiến của người bào chữa về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Tuy nhiên, vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa của bị cáo N đề nghị mức hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo N, Q là chưa đánh giá đầy đủ, toàn diện, tính chất mức độ của hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[6] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 79H1-403.80 đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xét.

Đối với vật chứng: 01 (một) con dao mũi bằng, lưỡi dao kích thước 30cm x 4,5cm, cán dao dài 12,3cm x 2,5cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 106 BLTTHS.

[8] Về phần bồi thường thiệt hại: Bị hại ông Nguyễn T; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Quốc T, ông Phan Văn T, ông Nguyễn Văn H, cháu Lê Nguyễn Đan H, bà Nguyễn Thị Thu L vắng mặt tại phiên tòa và đã có đơn bãi nại về trách nhiệm bồi thường dân sự và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo N, Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1, Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Hoài N;

- Căn cứ vào khoản 1, Điều 178; điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tôn tấn Q;

- Căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 106; khoản 1, Điều 292; Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N **06 (sáu) tháng tù**, về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Xử phạt bị cáo Tôn tấn Q **01 (một) năm tù**, về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt giam, nhưng được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 19/10/2020 đến ngày 14/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao mũi bằng, lưỡi dao

kích thước 30cm x 4,5cm, cán dao dài 12,3cm x 2,5cm không còn giá trị sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa ngày 21/01/2021).

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn T; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Quốc T, ông Phan Văn T, ông Nguyễn Văn H, cháu Lê Nguyễn Đan H, bà Nguyễn Thị Thu L vắng mặt tại phiên tòa và đã có đơn bãi nại về trách nhiệm bồi thường dân sự và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hoài N, Tôn tấn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hoài N, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**NGUYỄN HỮU ĐĂNG THANH**